

Số: 39 /2018/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 27 tháng 6 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2018/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị L, sinh năm 1996,
Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Anh Võ Quang H, sinh năm 1987
Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng N; Địa chỉ: Số X, đường Y, khu đô thị M, huyện T, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Liễu T – Phó Giám đốc Ngân hàng N- chi nhánh huyện Q, Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị L và anh Võ Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Các đương sự thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận trước phiên hòa giải như sau:

Về tài sản chung: Chị Võ Thị L và anh Võ Quang H thống nhất giao cho anh Võ Quang H được quyền sở hữu, sử dụng các tài sản chung, gồm:

- Quyền sử dụng đất diện tích 313,8 m² (trong đó có 60 m² đất ở và 253,3 m² đất trồng cây hàng năm) thuộc thửa 111,4; tờ bản đồ số 11 tại thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 157323, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH 00831 do Ủy ban nhân dân huyện Q cấp ngày 27/3/2017 mang tên Võ Quang H và Võ Thị L.

- 01 (một) căn nhà 01 tầng bằng bê tông cốt thép, diện tích sử dụng 170 m² được xây dựng trên thửa đất 111,4, tờ bản đồ số 11 tại thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có trị giá 700.000.000 đồng.

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, biển số 73 G1 – 173.24 theo giấy đăng ký số 006038 do Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 28/6/2018 mang tên Võ Quang H, trị giá 42.000.000 đồng.

- 01 (một) bộ bàn ghế salon bằng gỗ, trị giá 30.500.000 đồng;

- 01 (một) tủ lạnh, trị giá 4.700.000 đồng;

- 01 (một) quạt nước, trị giá 5.000.000 đồng.

Về nợ chung: Anh Võ Quang H có trách nhiệm trả toàn bộ khoản nợ gốc 280.000.000 đồng và nợ lãi phát sinh cho ngân hàng N– Chi nhánh huyện Q kể từ khi vay cho đến khi trả xong nợ theo hợp đồng tín dụng số 3803LAV 201801652 ngày 25/5/2018 đã ký kết giữa anh Võ Quang H, chị Võ Thị L với Ngân hàng– Chi nhánh huyện Q – Phòng giao dịch N. Đối với các tài sản đã thế chấp (theo hợp đồng thế chấp số 46P/2017/HĐTC ngày 19/4/2017 và văn bản thỏa thuận thế chấp tài sản số 46P/2017/VBTT ngày 19/4/2017, phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 06/HĐTC/PLHĐ ngày 24/5/2018 và Văn bản đề nghị và cam kết về việc tiếp tục dùng các tài sản thế chấp để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ ngày 24/5/2018 giữa Ngân hàng N với anh Võ Quang H và chị Võ Thị L) được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về các khoản nợ chung khác: Chị Võ Thị L và anh Võ Quang H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Chị Võ Thị L không phải chịu trách nhiệm trả khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 3803LAV 201801652 ngày 25/5/2018 cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Q và các khoản nợ chung giữa chị Loan và anh Hưng.

- Về án phí dân sự: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Hai bên thỏa thuận: Chị Võ Thị L chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước; được trừ vào số tiền 10.050.000 đồng tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004572 ngày 17/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, chị L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và được nhận lại 9.900.000 đồng (*chín triệu chín trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Án phí chia tài sản: Các đương sự thỏa thuận trước phiên hòa giải và đề nghị Tòa án công nhận nên không ai phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Đức Long